

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG



**EVNHPC TUYÊN QUANG**

**QUY ĐỊNH**  
**MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN TRONG**  
**CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG**

**(Mã số: QyĐ – 02 – 06)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1458 /QĐ-TĐTQ ngày 10 /12/ 2014 của  
Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang)*

*Tuyên Quang, tháng 12/2014*

TẬP ĐOÀN  
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
**CÔNG TY THỦY ĐIỆN  
TUYÊN QUANG**

Số: 1458 /QĐ-TĐTQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 12 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành quy định mua sắm thường xuyên**  
**trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG**

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-EVN-HĐQT ngày 01/6/2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ quy định quản lý tài liệu hồ sơ ban hành kèm theo quyết định số 345/QĐ-TĐTQ ngày 17/4/2012 của Giám đốc Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng KHVT,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang”, mã số tài liệu: QyĐ-02-06.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015.

**Điều 3.** Các ông Trưởng phòng TCLĐ, KHVT, KT, TCKT; Quản đốc các phân xưởng: Vận hành, Sửa chữa Điện tự động, Sửa chữa Cơ khí thủy lực và các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHVT.

**GIÁM ĐỐC**

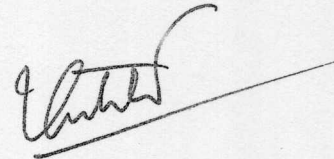


**Dương Thanh Tuyên**

|                                                                                                                |                                          |                  |                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYÊN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 1/22      | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

| NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN PHỐI:       |    |
|-----------------------------|----|
| 1. Giám đốc                 | 01 |
| 2. Phó giám đốc             | 01 |
| 3. Các đơn vị trong Công ty | 07 |
| 4. Lưu: VT, KHVT            | 02 |

**CHỦ TRÌ SOẠN THẢO: PHÒNG KẾ HOẠCH - VẬT TƯ**

| NGƯỜI LẬP                                                                                                                                                       | NGƯỜI KIỂM TRA                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chữ ký: <br><br>Họ và tên: <b>Vũ Minh Tuyền</b><br>Chức vụ: <b>Chuyên viên</b> | Chữ ký: <br><br>Họ và tên: <b>Vũ Văn Tinh</b><br>Chức vụ: <b>Trưởng phòng</b> |

**THÀNH PHẦN THAM GIA XEM XÉT:**

- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị trong Công ty.

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>NGƯỜI DUYỆT:</b></p> <p>Chữ ký: </p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Họ và tên: <b>Dương Thanh Tuyền</b></p> <p>Chức vụ: <b>Giám đốc</b></p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**TÓM TẮT SỬA ĐỔI:**

| LẦN SỬA      | NGÀY SỬA | TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI |  |
|--------------|----------|--------------------------|--|
| Ban hành mới |          |                          |  |
|              |          |                          |  |

|                                                                                                         |                                          |                  |                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                         |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 2/22      | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

## MỤC LỤC:

|                                                                                                      |           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>I. Mục đích .....</b>                                                                             | <b>3</b>  |
| <b>II. Tài liệu có liên quan .....</b>                                                               | <b>3</b>  |
| <b>Chương I. Những quy định chung .....</b>                                                          | <b>4</b>  |
| Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng .....                                                  | 4         |
| Điều 2. Giải thích từ ngữ .....                                                                      | 4         |
| Điều 3. Nội dung mua sắm thường xuyên.....                                                           | 4         |
| Điều 4: Phân giao thực hiện mua sắm thường xuyên .....                                               | 4         |
| <b>Chương II. Quy định cụ thể .....</b>                                                              | <b>5</b>  |
| <b>Mục 1. Quy định áp dụng chung cho công tác mua sắm thường xuyên .....</b>                         | <b>5</b>  |
| Điều 5. Hình thức lựa chọn nhà thầu.....                                                             | 5         |
| Điều 6. Tổ chuyên gia .....                                                                          | 5         |
| Điều 7. Thẩm định.....                                                                               | 6         |
| Điều 8. Dự toán chi phí mua sắm .....                                                                | 6         |
| Điều 9. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu.....                                                              | 7         |
| Điều 10. Giá gói thầu.....                                                                           | 7         |
| Điều 11. Quy trình lựa chọn nhà thầu .....                                                           | 8         |
| <b>Mục 2. Mua sắm nhỏ lẻ .....</b>                                                                   | <b>8</b>  |
| Điều 12. Điều kiện áp dụng.....                                                                      | 8         |
| Điều 13. Quy định trình tự, thủ tục mua sắm nhỏ lẻ .....                                             | 8         |
| <b>Chương III. Tổ chức thực hiện .....</b>                                                           | <b>10</b> |
| Điều 14. Hiệu lực thi hành .....                                                                     | 10        |
| <b>PHỤ LỤC .....</b>                                                                                 | <b>11</b> |
| PL.01/QyĐ-02-06: Lưu đồ quy trình đấu thầu rộng rãi – Phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ ..... | 12        |
| PL.02/QyĐ-02-06: Lưu đồ quy trình chỉ định thầu rút gọn.....                                         | 14        |
| PL.03/QyĐ-02-06: Mẫu tờ trình đề xuất mua sắm đối với mua sắm nhỏ lẻ.....                            | 16        |
| PL.04/QyĐ-02-06: Mẫu tờ trình phê duyệt KHLCNT .....                                                 | 19        |
| PL.05/QyĐ-02-06: Mẫu quyết định phê duyệt KHLCNT .....                                               | 21        |

|                                                                                                         |                                                |                  |                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYÊN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG                  | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới    |
|                                                                                                         |                                                |                  | Ngày sửa đổi:                |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 3/22      | Ngày có hiệu lực: 01/01/2015 |

## **I. Mục đích:**

- Thống nhất cách thức mua sắm thường xuyên trong Công ty để đáp ứng cao nhất yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo tuân thủ kế hoạch chi phí giá thành hàng năm được Tập đoàn Điện lực Việt Nam phê duyệt, đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, tiết kiệm và tối ưu hóa chi phí.
- Là căn cứ giúp cho Ban Giám đốc chỉ đạo, quản lý công tác mua sắm thường xuyên tại Công ty; cơ quan quản lý cấp trên thực hiện kiểm tra theo quy định.
- Phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 3 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013.

## **II. Tài liệu có liên quan:**

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Quy chế về công tác đấu thầu trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam ban hành theo Quyết định số 600/QĐ-EVN ngày 04/9/2014 của Hội đồng thành viên EVN;
- Quyết định số 262/QĐ-EVN ngày 28/4/2014 của HĐQT Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế quản lý việc ký kết và thực hiện hợp đồng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;
- Quyết định số 436/QĐ-EVN-HĐQT ngày 01/6/2007 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thành lập Công ty Thủy điện Tuyên Quang; Quyết định số 437/QĐ-EVN-HĐQT ngày 01/6/2007 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Thủy điện Tuyên Quang;
- Quy định quản lý vật tư trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang;
- Quy trình thanh toán các chi phí thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang;
- Quy chế chi tiêu nội bộ trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

|                                                                                                                |                                          |                  |                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 4/22      | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

## **CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Quy định về cách thức, các bước, trách nhiệm trong công tác mua sắm thường xuyên và được áp dụng trong toàn Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

**2. Đối tượng áp dụng:** Các đơn vị và cá nhân có liên quan đến công tác mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang.

### **Điều 2. Giải thích từ ngữ:**

- Công ty: Công ty Thủy điện Tuyên Quang
- KHLCNT: Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
- KQLCNT: Kết quả lựa chọn nhà thầu
- HSMT: Hồ sơ mời thầu
- HSYC: Hồ sơ yêu cầu
- HSDT: Hồ sơ dự thầu
- SXKD: Sản xuất kinh doanh

### **Điều 3. Nội dung mua sắm thường xuyên:**

Mua sắm thường xuyên bao gồm các hoạt động mua sắm, chi tiêu sử dụng chi phí SXKD nhằm đảm bảo hoạt động thường xuyên của Công ty, gồm:

1. Mua trang thiết bị, phương tiện làm việc của đơn vị bao gồm cả các sản phẩm công nghệ thông tin;
2. Mua sắm vật tư, công cụ, dụng cụ, văn phòng phẩm;
3. Mua sắm ô tô;
4. Sản phẩm và dịch vụ cho công tác tuyên truyền, quảng bá phục vụ cho công tác chuyên môn nghiệp vụ;
5. Dịch vụ tư vấn bao gồm: Đào tạo, kiểm toán, tư vấn lựa chọn và chuyển giao công nghệ, tư vấn luật, tư vấn tài chính, tư vấn đấu thầu và các dịch vụ tư vấn khác;
6. Dịch vụ phi tư vấn bao gồm: Bảo hiểm, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng và các dịch vụ khác không phải là dịch vụ tư vấn;
7. Các loại hàng hóa, dịch vụ khác được mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của đơn vị.

### **Điều 4. Phân giao thực hiện mua sắm thường xuyên:**

- 1. Phòng Tổ chức lao động:**

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 5/22      | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

Tổ chức thực hiện đối với các hoạt động mua sắm gồm:

- Dịch vụ thuê ngoài phục vụ cho công tác hành chính (bưu chính viễn thông, cung cấp điện nước sinh hoạt, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị văn phòng, thiết bị điện, nước khu vực văn phòng và tập thể);
- Khám sức khỏe, mua thuốc, trang bị dụng cụ y tế;
- Sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế phụ tùng hỏng hóc của phương tiện vận chuyển;
- Sản phẩm in, tài liệu, biểu mẫu, ấn phẩm, văn hóa phẩm, sách, tài liệu, phim ảnh và các tài liệu khác để tuyên truyền, quảng bá và phục vụ cho công tác chuyên môn nghiệp vụ.

## **2. Phòng Tài chính Kế toán:**

Tổ chức thực hiện mua sắm đối với dịch vụ bảo hiểm tài sản, bảo hiểm con người; lựa chọn đơn vị bán thanh lý, lựa chọn đơn vị định giá tài sản.

## **3. Phòng Kế hoạch Vật tư:**

Tổ chức thực hiện đối với hoạt động mua sắm còn lại (trừ các hoạt động mua sắm nêu tại khoản 1 và khoản 2 điều này).

4. Ngoài ra, tùy theo tính chất cụ thể của công tác mua sắm, Giám đốc có thể phân giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện cho phù hợp.

# **CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

## **MỤC 1. QUY ĐỊNH ÁP DỤNG CHUNG CHO CÔNG TÁC MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN**

### **Điều 5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:**

1. Hình thức lựa chọn nhà thầu phải được xem xét, phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước, của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; đáp ứng tốt nhất yêu cầu sản xuất và đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế.

2. Trong trường hợp áp dụng hình thức chỉ định thầu, được phép áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo quy định của Luật Đấu thầu.

3. Hình thức chào hàng cạnh tranh chỉ áp dụng đối với gói thầu mua sắm hàng hóa thông dụng, có sẵn trên thị trường với đặc tính kỹ thuật được tiêu chuẩn hóa, tương đương nhau về chất lượng và không giới hạn về giá trị gói thầu.

Trường hợp áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh, được phép áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn theo quy định của Luật Đấu thầu.

### **Điều 6. Tổ chuyên gia**

|                                                                                                         |                                  |                  |                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG    | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                         | QUY ĐỊNH<br>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN | Trang: 6/22      | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                         |                                  |                  | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

1. Tổ chuyên gia đấu thầu được Giám đốc quyết định thành lập trên cơ sở tờ trình của đơn vị thực hiện mua sắm (trừ trường hợp chỉ định thầu rút gọn và mua sắm nhỏ lẻ quy định tại mục 2 chương này).

Tổ chuyên gia phải gồm những thành viên phù hợp về chuyên môn và năng lực tương ứng với nội dung của gói thầu. Tiêu chuẩn các cá nhân tham gia Tổ chuyên gia theo quy định của Luật Đấu thầu.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Tổ chuyên gia được chi tiết trong quyết định thành lập. Tổ chuyên gia tiến hành đánh giá các hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu và lập báo cáo đánh giá trình Bên mời thầu. Tổ chuyên gia có thể được giao thêm các nhiệm vụ khác nhiệm vụ đánh giá trong quá trình đấu thầu, có thể được thành lập để thực hiện một hoặc nhiều gói thầu. Các thành viên của tổ chuyên gia không được tham gia thẩm định HSMT do mình lập và KQLCNT do mình đánh giá.

3. Người ký quyết định phê duyệt KHLCNT, HSMT không được kiêm người thẩm định và người trình ký các nội dung trên. Người ký quyết định phê duyệt KQLCNT (Đối với tất cả các hình thức lựa chọn) không được kiêm nhiệm đánh giá thầu, thẩm định và trình KQLCNT.

#### **Điều 7. Thẩm định**

1. Các nội dung phải thẩm định bao gồm KHLCNT (đối với tất cả các hình thức); HSMT/HSYC, KQLCNT (trừ hình thức chỉ định thầu rút gọn).

Trường hợp mua sắm nhỏ lẻ theo quy định tại mục 2 chương này không bắt buộc thực hiện công tác thẩm định.

2. Tổ thẩm định đấu thầu được Giám đốc quyết định thành lập, người được giao thẩm định phải độc lập với người soạn nội dung trình, thực hiện các quyền và nghĩa vụ như quy định của Luật Đấu thầu.

Tiêu chuẩn cá nhân tham gia Tổ thẩm định theo quy định về tiêu chuẩn đối với các cá nhân tham gia Tổ chuyên gia trong của Luật Đấu thầu.

#### **Điều 8. Dự toán chi phí mua sắm:**

1. Dự toán chi phí mua sắm phải được Giám đốc Công ty phê duyệt làm căn cứ lập KHLCNT để thực hiện mua sắm, trừ trường hợp mua sắm nhỏ lẻ.

Dự toán phải được lập đúng theo quy định, tính đúng, tính đủ toàn bộ chi phí để thực hiện nội dung mua sắm; đồng thời phải đảm bảo phù hợp với giá cả thị trường.

#### **2. Căn cứ để lập dự toán chi phí mua sắm:**

- Kế hoạch vật tư năm của Công ty hoặc quyết định phê duyệt số lượng/danh mục trang thiết bị/phương tiện/vật tư thiết bị/công cụ dụng cụ;
- Phương án sửa chữa thường xuyên, đơn hàng vật tư của các đơn vị;

|                                                                                                         |                                          |                  |                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYÊN QUANG | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                         |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 7/22      | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

- Các văn bản pháp lý của Nhà nước quy định về định mức, đơn giá;
- Các hướng dẫn về lập dự toán của Nhà nước và của EVN;
- Công bố giá của các cơ quan có thẩm quyền;
- Báo giá của các nhà sản xuất, thông tin giá của nhà cung cấp hoặc giá đã được áp dụng cho nội dung mua sắm khác đã thực hiện và phải đảm bảo tính cạnh tranh.

## **Điều 9. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

### **1. Nguyên tắc lập KHLCNT:**

a) KHLCNT phải được lập, trình Giám đốc phê duyệt đồng thời hoặc ngay sau khi có các căn cứ để lập KHLCNT như quy định tại khoản 2 điều này; đảm bảo tiến độ thực hiện đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD.

b) Việc phân chia các gói thầu phải căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự triển khai thực hiện của hoạt động mua sắm. Quy mô của gói thầu phải phù hợp với năng lực của các nhà thầu trên thị trường để đảm bảo tính cạnh tranh của công tác đấu thầu.

### **2. Căn cứ lập KHLCNT:**

KHLCNT phải được lập trên cơ sở kế hoạch hàng năm, dự toán chi phí được duyệt.

3. Nội dung của KHLCNT bao gồm các nội dung phân chia gói thầu, tên gói thầu, giá gói thầu, nguồn vốn, hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng, thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện hợp đồng.

4. Trường hợp chưa thể lập và phê duyệt KHLCNT cho toàn bộ hoạt động mua sắm dự kiến thì có thể phê duyệt KHLCNT cho từng đợt khi có đủ điều kiện.

5. Việc lựa chọn nhà thầu chỉ được thực hiện trên cơ sở KHLCNT đã được phê duyệt cho gói thầu đó. Đối với trường hợp mua sắm nhỏ lẻ, KHLCNT có thể thay bằng đề xuất mua sắm được duyệt.

## **Điều 10. Giá gói thầu**

Giá gói thầu trong KHLCNT được xác định trên cơ sở tổng mức chi phí hoặc dự toán được duyệt gần nhất, tương ứng với phạm vi công việc của gói thầu và hình thức quản lý chi phí trong hợp đồng. Nguyên tắc xác định giá gói thầu làm cơ sở để xác định giá trần trong quá trình lựa chọn nhà thầu như sau:

1. Đối với gói thầu áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói thì giá gói thầu là giá trị dự toán tương ứng, bao gồm dự phòng khối lượng và trượt giá.

2. Đối với gói thầu áp dụng hình thức hợp đồng theo đơn giá cố định thì giá gói thầu là giá trị dự toán tương ứng, bao gồm dự phòng trượt giá.

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 8/22      | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

3. Đối với gói thầu áp dụng hình thức hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh (cho phép điều chỉnh cả khối lượng và đơn giá), giá gói thầu là giá trị dự toán tương ứng, bao gồm dự phòng khối lượng, trượt giá.

Đối với các gói thầu thuộc khoản 2 và 3 điều này, trong HSMT phải quy định cụ thể (i) điều kiện xác định giá đề nghị trúng thầu bao gồm nội dung chi phí dự phòng, (ii) giá trị chi phí dự phòng và nguyên tắc sử dụng trong dự thảo hợp đồng để làm cơ sở thực hiện hợp đồng.

#### **Điều 11. Quy trình lựa chọn nhà thầu:**

1. Quy trình lựa chọn nhà thầu tùy thuộc vào hình thức lựa chọn nhà thầu của từng gói thầu, thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu và Quy chế đấu thầu của EVN.

*(Chi tiết có các lưu đồ tại phụ lục kèm theo)*

2. Đối với hình thức chỉ định thầu, trong nội dung tờ trình KHLCNT phải bao gồm tên, địa chỉ, thông tin về năng lực, kinh nghiệm nhà thầu dự kiến chỉ định thầu phù hợp với mục tiêu của gói thầu; thuyết minh rõ lý do áp dụng hình thức chỉ định thầu và lý do lựa chọn đơn vị dự kiến chỉ định thầu.

3. **Đối với chỉ định thầu gói thầu xử lý sự cố:** Phòng KT và KHVT nghiên cứu, đề xuất để trình Giám đốc giao cho nhà thầu đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện ngay gói thầu. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày giao thầu, phải lập KHLCNT để thực hiện toàn bộ công việc, trong đó bao gồm cả nội dung công việc đã huy động nhà thầu xử lý và đồng thời hoàn thiện toàn bộ thủ tục chỉ định thầu theo quy định của Luật Đấu thầu.

## **MỤC 2. MUA SẮM NHỎ LẺ**

#### **Điều 12. Điều kiện áp dụng:**

1. Áp dụng đối với các hoạt động chi tiêu mua phụ tùng thay thế xe ô tô, xăng dầu ô tô, vật tư tiêu hao, vật dụng rẻ tiền, mau hỏng và mua sắm khác có giá trị mua sắm dưới 30 triệu đồng.

2. Căn cứ nội dung, tính chất của công việc, khi thực hiện mua sắm đơn vị thực hiện phải chỉ định một hoặc một số cá nhân thực hiện để Giám đốc phê duyệt trong đề xuất mua sắm.

#### **Điều 13. Quy định trình tự, thủ tục mua sắm nhỏ lẻ:**

##### **1. Đề xuất mua sắm:**

Trên cơ sở nhu cầu mua sắm nhỏ lẻ phục vụ hoạt động thường xuyên của đơn vị, các đơn vị lập đơn hàng vật tư (trong trường hợp mua sắm) hoặc tờ trình (trong trường hợp thuê sửa chữa, dịch vụ...) trình Giám đốc Công ty phê duyệt

|                                                                                                        |                                          |                  |                                                  |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG            | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                        | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 9/22      | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

nhu cầu chuyển về phòng được phân giao thực hiện mua sắm theo quy định tại Điều 4 quy định này.

## **2. Triển khai mua sắm:**

Căn cứ nhu cầu của các phòng/phân xưởng đã được Giám đốc Công ty phê duyệt, các phòng thực hiện theo phân giao tại Điều 4 thực hiện mua sắm theo trình tự sau:

### **Bước 1: Khảo sát thị trường, lấy báo giá**

Lấy báo giá đối với các sản phẩm sẵn có, niêm yết giá rõ ràng hoặc tham khảo ít nhất 03 báo giá để lựa chọn đơn vị cung cấp có uy tín, kiểm tra, kiến nghị nhà cung cấp đảm bảo tính tối ưu trên cơ sở giá, thông số kỹ thuật, điều kiện giao hàng, tiến độ cung cấp, bảo hành, điều kiện thanh toán...

Trường hợp không đủ 03 báo giá, trong đề xuất mua sắm phải so sánh với đơn giá do cơ quan có thẩm quyền công bố, đơn giá trên trang web của nhà sản xuất/nhà cung cấp hoặc đơn giá đã thực hiện mua... để đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

Sau khi nhận đủ báo giá, phòng thực hiện kiểm tra sơ bộ và chuyển cho bộ phận văn thư đóng dấu công văn đến, chuyển lên mạng nhắc việc nhắn tin để Giám đốc chỉ đạo.

### **Bước 2: Thẩm tra báo giá, trình mua sắm**

Trên cơ sở báo giá và chỉ đạo của Giám đốc, phòng thực hiện lập tờ trình mua sắm và chuyển cho phòng KHVT phối hợp thẩm tra (Trường hợp phòng KHVT là phòng thực hiện thì chuyển hồ sơ về phòng TCKT thẩm tra).

Thời gian thẩm tra: Trong vòng 01 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ.

### **Bước 3: Thực hiện mua sắm**

Trên cơ sở ý kiến kiểm tra, thống nhất của phòng KHVT (hoặc phòng TCKT trong trường hợp phòng KHVT là phòng thực hiện), phòng thực hiện trình Giám đốc phê duyệt tờ trình mua sắm nhỏ lẻ và thực hiện mua.

**Bước 4:** Tiếp nhận, nghiệm thu, nhập kho, xuất kho cho các phòng, phân xưởng (Đối với hàng hóa phải nhập xuất kho theo quy định quản lý vật tư hiện hành):

- Phòng thực hiện lập thủ tục nghiệm thu vật tư, đề nghị nhập kho theo quy định;

- Đơn vị sử dụng lập đề nghị xuất kho;

- Biểu mẫu theo quy định quản lý vật tư của Công ty.

### **Bước 5: Thanh toán:**

Hồ sơ thanh toán gồm:

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYÊN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 10/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

Hồ sơ thanh toán gồm:

- + Văn bản phê duyệt mua sắm của Giám đốc bao gồm: Tờ trình phê duyệt mua sắm nhỏ lẻ, đơn hàng hoặc tờ trình chủ trương mua sắm của các đơn vị (nếu có), báo giá của nhà cung cấp;
- + Hợp đồng (trường hợp giá trị thực hiện trên 20 triệu đối với mua sắm, trên 10 triệu đối với chi phí dịch vụ - Theo quy trình thanh toán các chi phí thường xuyên trong Công ty);
- + Biên bản kiểm tra, nghiệm thu bàn giao hàng hóa và phiếu nhập kho đối với hàng phải nhập kho theo quy định quản lý vật tư hiện hành;
- + Hóa đơn tài chính theo quy định hiện hành;
- + Biên bản thanh lý hợp đồng/Biên bản quyết toán hợp đồng (nếu có);
- + Biên bản bàn giao cho đơn vị sử dụng (Đối với hàng hóa không qua nhập kho);
- + Văn bản đề nghị thanh toán: Giấy đề nghị thanh toán của cá nhân trong Công ty được giao nhiệm vụ mua sắm trong trường hợp cá nhân chi trả tiền mặt cho nhà cung cấp; văn bản đề nghị thanh toán của nhà cung cấp trong trường hợp chuyển khoản trả nhà cung cấp;
- + Các loại văn bản, giấy tờ khác theo quy định của hợp đồng (nếu có).

### Chương III

### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 14. Hiệu lực thi hành:

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015.
2. Các đơn vị và cá nhân có liên quan đến công tác mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện các nội dung theo đúng quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần bổ sung, hiệu chỉnh, các đơn vị báo cáo để Giám đốc xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**GIÁM ĐỐC**

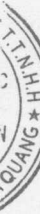


**Dương Thanh Tuyên**

|                                                                                                                |                                          |                  |                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 11/22     | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

### PHỤ LỤC: BIỂU MẪU

| TT | Nội dung                                                                      | Biểu mẫu                                                    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 1  | Lưu đồ quy trình đấu thầu rộng rãi – Phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ | PL.01/QyĐ-02-06                                             |
| 2  | Lưu đồ quy trình chỉ định thầu rút gọn                                        | PL.02/QyĐ-02-06                                             |
| 3  | Mẫu tờ trình đề xuất mua sắm đối với mua sắm nhỏ lẻ                           | PL.03/QyĐ-02-06                                             |
| 4  | Mẫu tờ trình phê duyệt KHLCNT                                                 | PL.04/QyĐ-02-06                                             |
| 5  | Mẫu quyết định phê duyệt KHLCNT                                               | PL.05/QyĐ-02-06                                             |
| 6  | Đơn hàng vật tư                                                               | Theo biểu mẫu Quy định Quản lý vật tư                       |
| 7  | Biên bản kiểm nghiệm VTTB                                                     | Theo biểu mẫu Quy định Quản lý vật tư                       |
| 8  | Biên bản nghiệm thu hàng hóa                                                  | Theo biểu mẫu Quy định Quản lý vật tư                       |
| 9  | Giấy đề nghị thanh toán/Giấy đề nghị chuyển tiền                              | Theo biểu mẫu Quy trình thanh toán các chi phí thường xuyên |

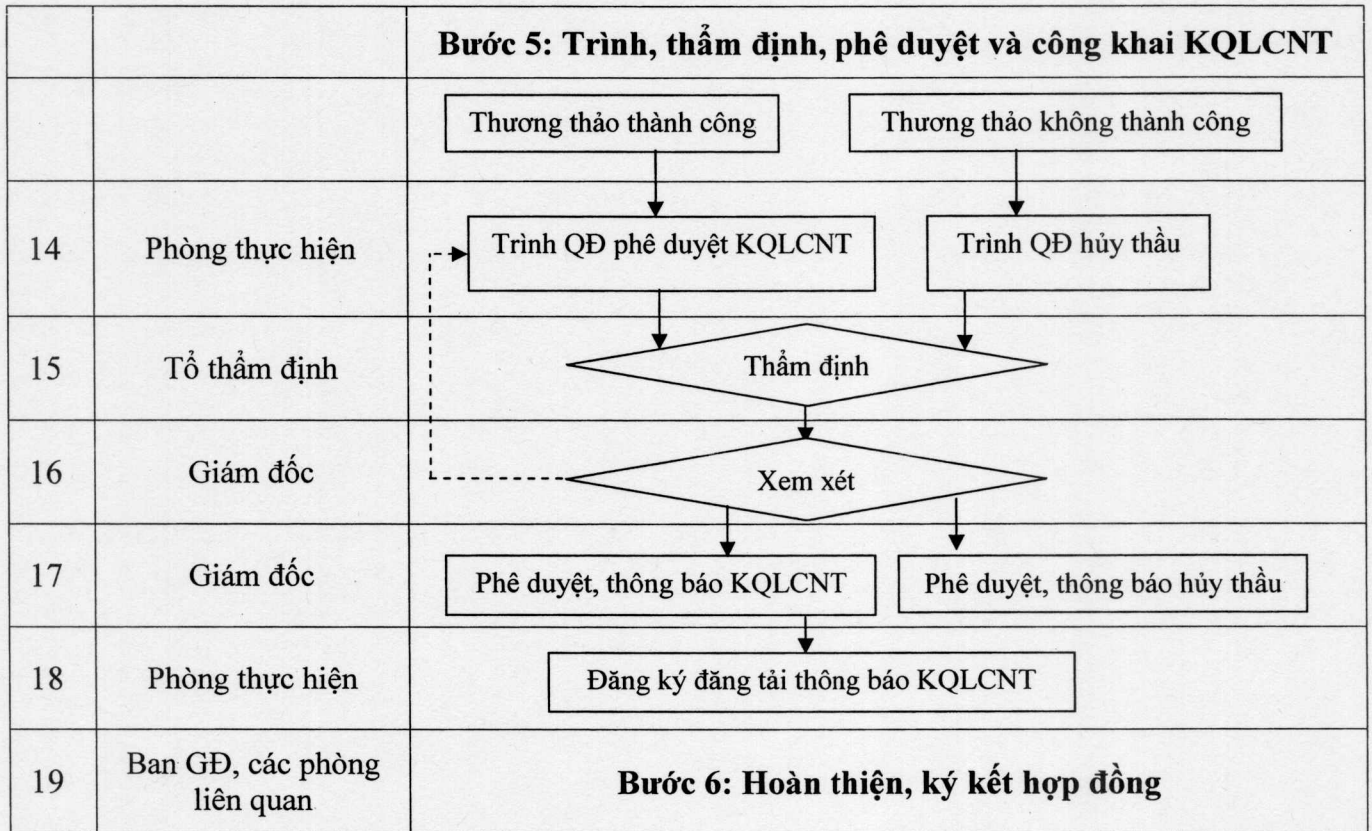


|                                                                                                         |                                                |                  |                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>           | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                         |                                                |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 12/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**PL.01/QyĐ-02-06. Lưu đồ quy trình đấu thầu rộng rãi – Phương thức một giai đoạn, một túi hồ sơ**

| TT | Trách nhiệm                      | Công việc                                 |
|----|----------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  | <b>Bước 1: Chuẩn bị lựa chọn nhà thầu</b> |
| 1  | Phòng thực hiện, phòng liên quan | Lập HSMT                                  |
| 2  | Tổ thẩm định                     | Thẩm định HSMT                            |
| 3  | Giám đốc                         | Xem xét<br>Duyệt                          |
|    |                                  | <b>Bước 2: Tổ chức lựa chọn nhà thầu</b>  |
| 4  | Văn thư                          | Photo HSMT                                |
| 5  | Phòng thực hiện                  | Phát hành; sửa đổi, làm rõ HSMT (nếu có)  |
| 6  | Văn thư, Phòng thực hiện         | Tiếp nhận, quản lý HSDT                   |
| 7  | Tổ chuyên gia                    | Mở thầu                                   |
|    |                                  | <b>Bước 3: Đánh giá hồ sơ dự thầu</b>     |
| 8  | Tổ chuyên gia                    | Đánh giá HSDT, làm rõ HSDT (nếu có)       |
| 9  | Tổ chuyên gia                    | Báo cáo đánh giá HSMT; xếp hạng nhà thầu  |
| 10 | Giám đốc                         | Xem xét, chỉ đạo                          |
|    |                                  | <b>Bước 4: Thương thảo hợp đồng</b>       |
| 11 | Phòng thực hiện                  | Trình VB mời thương thảo                  |
| 12 | Giám đốc                         | Ký duyệt                                  |
| 13 | Ban GD, các phòng liên quan      | Thương thảo hợp đồng                      |

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYỀN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 13/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |



**\* Ghi chú:**

Quy trình chỉ định thầu thông thường tương tự quy trình đấu thầu rộng rãi – phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ (Trước khi phát hành HSYC phải phê duyệt dự toán chỉ định thầu theo quy định).

|                                                                                                         |                                                |                  |                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYÊN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG                  | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 14/22     | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**PL.02/QyĐ-02-06. Lưu đồ quy trình chỉ định thầu rút gọn**

| TT | Trách nhiệm                              | Công việc                                                    |
|----|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
|    |                                          | <b>Bước 1: Chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu</b> |
| 1  | Phòng thực hiện                          | Chuẩn bị VB kèm theo dự thảo HĐ                              |
| 2  | Giám đốc                                 | Ký duyệt                                                     |
| 3  | Văn thư, Phòng thực hiện                 | Phát hành văn bản                                            |
| 4  | Nhà thầu                                 | Gửi VB đề xuất CĐT                                           |
| 5  | Văn thư                                  | Tiếp nhận văn bản                                            |
| 6  | Giám đốc                                 | Chỉ đạo                                                      |
| 7  | Phòng thực hiện                          | Xem xét, trình thương thảo hợp đồng                          |
|    | GD, phòng thực hiện, các phòng liên quan | <b>Bước 2: Thương thảo, hoàn thiện hợp đồng</b>              |
| 8  |                                          | <b>Bước 3: Trình, phê duyệt và công khai KQLCNT</b>          |
| 9  | Phòng chủ trì                            | Trình QĐ phê duyệt KQLCNT                                    |
| 10 | Giám đốc                                 | Xem xét                                                      |
| 11 | Phòng thực hiện                          | Đăng ký đăng tải thông báo KQLCNT                            |
| 12 | Ban GD, các phòng liên quan              | <b>Bước 4: Ký kết hợp đồng</b>                               |

|                                                                                                                |                                          |                  |                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới                        |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 15/22     | Ngày sửa đổi:<br>Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**Ghi chú:**

- Việc đăng tải thông báo KQLCNT (ở bước 4) áp dụng đối với gói thầu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu, không áp dụng đối với gói thầu chỉ định thầu rút gọn.

9-0  
HÀN  
DIỆN  
JAM  
UY  
JAN  
TU

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYÊN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 16/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**PL.03/QyĐ-02-06. Mẫu tờ trình đề xuất mua sắm đối với mua sắm nhỏ lẻ**

CÔNG TY THỦY ĐIỆN  
TUYÊN QUANG  
**PHÒNG .....**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-.... (phòng)

Tuyên Quang, ngày tháng năm .....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xin phê duyệt mua sắm nhỏ lẻ**

**Nội dung: .....**

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-EVN ngày 04/9/2014 của Hội đồng thành viên EVN về việc ban hành quy chế về công tác đấu thầu trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam<sup>1</sup>;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-TĐTQ ngày .../.../2014 về việc ban hành quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ đơn hàng vật tư/tờ trình số ... ngày ... [đề xuất nhu cầu mua sắm]

Phòng ..... kính trình Giám đốc phê duyệt [nội dung mua sắm] với các nội dung sau:

**1. Nội dung mua sắm:**

**1. Đơn vị cung cấp:<sup>2</sup>**

- Tên đơn vị: .....

- Địa chỉ: .....

**2. Giá trị thực hiện: ..... đồng**

(Bằng chữ: .....) )

Ghi rõ nội dung về giá [Ví dụ: Giá đã bao gồm thuế GTGT; chi phí vận chuyển, giao hàng tại kho Công ty].

(Chi tiết có bảng so sánh giá trị kèm theo)

**3. Hình thức thực hiện: [Mua trực tiếp hay ký hợp đồng]**

**4. Thanh toán:**

- Chứng từ thanh toán: [Ví dụ: Hoá đơn GTGT theo quy định của Bộ Tài chính, biên bản nghiệm thu].

- Hình thức thanh toán: [Chuyển khoản hay tiền mặt].

<sup>1</sup> Cập nhật văn bản hiện hành.

<sup>2</sup> Trong trường hợp có từ 2 đơn vị cung cấp trở lên, phải ghi rõ tên, địa chỉ và phạm vi cung cấp của từng đơn vị trong nội dung mua sắm.

|                                                                                                         |                                          |                  |                                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                         |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 17/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**5. Thời gian thực hiện:** *[Ví dụ: 10 ngày].*

**6. Nguồn vốn:** *[Ví dụ: Chi phí SXKD năm 2014 của Công ty].*

**II. Cá nhân thực hiện mua sắm:**

*[Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A                      Chức vụ: Chuyên viên phòng ...].*

Kính đề nghị Giám đốc xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

**GIÁM ĐỐC DUYỆT**

**PHÒNG ....**

**PHÒNG ...**

- Giám đốc;

*[Phòng thẩm tra]*

*[Phòng thực hiện mua]*

- Lưu: ....

|                                                                                                          |                                  |  |                  |                           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|------------------|---------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG    |  | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới |
|                                                                                                          | QUY ĐỊNH<br>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN |  | Trang: 18/22     | Ngày sửa đổi: 01/01/2015  |

PHỤ LỤC: BẢNG SO SÁNH GIÁ TRỊ

(Kèm theo tờ trình số /TTr-..... ngày ...../...../.....)

| STT | Tên hàng hóa, dịch vụ | ĐVT | Khối lượng | Đơn giá (đồng) |                |       | Thành tiền (đồng) |                |       |
|-----|-----------------------|-----|------------|----------------|----------------|-------|-------------------|----------------|-------|
|     |                       |     |            | Nhà cung cấp A | Nhà cung cấp B | ..... | Nhà cung cấp A    | Nhà cung cấp B | ..... |
| 1   |                       |     |            |                |                |       |                   |                |       |
| 2   |                       |     |            |                |                |       |                   |                |       |
| ... |                       |     |            |                |                |       |                   |                |       |
| ... |                       |     |            |                |                |       |                   |                |       |
|     | Cộng (trước thuế):    |     |            |                |                |       |                   |                |       |
|     | Thuế GTGT:            |     |            |                |                |       |                   |                |       |
|     | Tổng cộng (Sau thuế)  |     |            |                |                |       |                   |                |       |

NGƯỜI TỔNG HỢP

PHÒNG .....

Ghi chú:

- Ngoài điều kiện về giá, phải so sánh các điều kiện khác như giao hàng, thanh toán... để đảm bảo lựa chọn được nhà cung cấp tối ưu nhất.
- Trường hợp không đủ 3 nhà cung cấp phải so sánh với đơn giá do cơ quan có thẩm quyền công bố, đơn giá trên trang web của nhà sản xuất/nhà cung cấp hoặc đơn giá Công ty đã từng mua... để đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

|                                                                                                         |                                                |                  |                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYÊN QUANG | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>           | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới    |
|                                                                                                         |                                                |                  | Ngày sửa đổi:                |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 19/22     | Ngày có hiệu lực: 01/01/2015 |

**PL.04/QyĐ-02-06. Mẫu tờ trình phê duyệt KHLCNT**

**CÔNG TY THỦY ĐIỆN  
TUYÊN QUANG  
PHÒNG .....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:            /TTr-.... (phòng)            *Tuyên Quang, ngày            tháng            năm .....*

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Gói thầu: .... [Ghi tên gói thầu hoặc nội dung mua sắm]**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-EVN ngày 04/9/2014 của Hội đồng thành viên EVN về việc ban hành quy chế về công tác đấu thầu trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-TĐTQ ngày .../.../2014 về việc ban hành quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ [*Quyết định giao chi phí SXKD cho Công ty, quyết định phân bổ chi phí SXKD năm của Công ty*];

Căn cứ [*Phương án, dự toán được phê duyệt*];

Căn cứ [*Các văn bản pháp lý khác liên quan*];

Để triển khai thực hiện ..., Phòng ... kính trình Giám đốc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu [*Ghi tên gói thầu hoặc nội dung mua sắm*] với các nội dung sau:

- 1. Tên gói thầu<sup>1</sup>:** .....
- 2. Giá gói thầu:<sup>2</sup>** ..... đồng  
(Bằng chữ: .....)
- 3. Nguồn vốn:** .....
- 4. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:** .....<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Trường hợp trong KHLCNT gồm nhiều gói thầu phải giải trình rõ cơ sở phân chia gói thầu; trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt cần nêu tên thể hiện nội dung cơ bản của từng phần.

<sup>2</sup> Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt cần ghi rõ giá trị ước tính của từng phần.

<sup>3</sup> Đối với hình thức LCNT là chỉ định thầu, phải bổ sung nội dung về tên, địa chỉ, thông tin sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm nhà thầu dự kiến chỉ định thầu phù hợp với mục tiêu của gói thầu; thuyết minh rõ lý do áp dụng hình thức chỉ định thầu và lý do lựa chọn đơn vị dự kiến chỉ định thầu.

|                                                                                                         |                                                |                  |                              |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|------------------------------|
| <br>EVNHPC TUYEN QUANG | CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG                  | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới    |
|                                                                                                         |                                                |                  | Ngày sửa đổi:                |
|                                                                                                         | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẮM THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 20/22     | Ngày có hiệu lực: 01/01/2015 |

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: .....

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: .....

**5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: .....**

**6. Loại hợp đồng: .....**

**7. Thời gian thực hiện hợp đồng: .....**

Kính trình Giám đốc xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Giám đốc;
- Lưu: .....

**TRƯỞNG PHÒNG**

|                                                                                                                |                                               |                  |                              |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------|------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYÊN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG</b>          | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới    |
|                                                                                                                |                                               |                  | Ngày sửa đổi:                |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH</b><br><b>MUA SẺ THƯỜNG XUYÊN</b> | Trang: 21/22     | Ngày có hiệu lực: 01/01/2015 |

**PL.05/QyĐ-02-06. Mẫu quyết định phê duyệt KHLCNT**

TẬP ĐOÀN  
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM  
CÔNG TY THỦY ĐIỆN  
TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐ-TĐTQ

Tuyên Quang, ngày      tháng ... năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**Gói thầu: ....** *[Ghi tên gói thầu hoặc nội dung mua sắm]*

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-EVN ngày 04/9/2014 của Hội đồng thành viên EVN về việc ban hành quy chế về công tác đấu thầu trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-TĐTQ ngày .../.../2014 về việc ban hành quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang;

Căn cứ *[Quyết định giao chi phí SXKD cho Công ty, quyết định phân bổ chi phí SXKD năm của Công ty]*;

Căn cứ *[Phương án, dự toán được phê duyệt]*;

Căn cứ *[Các văn bản pháp lý khác liên quan]*;

Căn cứ báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu số      /BC-TTĐ ngày ...../.../... của Tổ thẩm định;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng ..... tại tờ trình số .../TTr-... ngày ...../.../....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu *[Ghi tên gói thầu hoặc nội dung mua sắm]* với các nội dung sau:

**1. Tên gói thầu:** .....

|                                                                                                                |                                          |                  |                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------|---------------------------------|
| <br><b>EVNHPC TUYEN QUANG</b> | <b>CÔNG TY THỦY ĐIỆN TUYEN QUANG</b>     | Mã số: QyĐ-02-06 | Lần sửa đổi: Ban hành mới       |
|                                                                                                                |                                          |                  | Ngày sửa đổi:                   |
|                                                                                                                | <b>QUY ĐỊNH<br/>MUA SẮM THƯỜNG XUYỀN</b> | Trang: 22/22     | Ngày có hiệu lực:<br>01/01/2015 |

**2. Giá gói thầu:** ..... đồng

(Bằng chữ: .....)

**3. Nguồn vốn:** .....

**4. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:** .....

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: .....

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: .....

**5. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:** .....

**6. Loại hợp đồng:** .....

**7. Thời gian thực hiện hợp đồng:** .....

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông Trưởng phòng ... [*Ghi tên các phòng liên quan*] và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành quyết định này./.

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ....

## PHIẾU YÊU CẦU BAN HÀNH TÀI LIỆU NỘI BỘ

### 1. Yêu cầu

☒ Ban hành

☐ Sửa đổi

**Tên tài liệu:** Quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty Thủy điện Tuyên Quang

**Mã số tài liệu:** QyĐ-02-06

**Tóm tắt nội dung cần ban hành hoặc sửa đổi:**

- Ban hành mới quy định mua sắm thường xuyên trong Công ty để thống nhất cách thức, trách nhiệm trong công tác mua sắm thường xuyên; phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 3 Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; là căn cứ giúp cho Ban Giám đốc chỉ đạo, quản lý công tác mua sắm thường xuyên tại Công ty và cơ quan quản lý cấp trên thực hiện kiểm tra theo quy định.

Ngày yêu cầu: 25/9/2014

Người yêu cầu:



Vũ Minh Tuyên

2. Ý kiến của Trưởng đơn vị yêu cầu (ký và ghi tên):



3. Ý kiến của Trưởng đơn vị được yêu cầu (đơn vị chủ trì soạn thảo)



4. Ý kiến của Lãnh đạo Công ty:



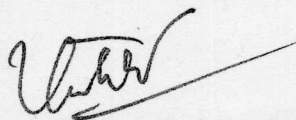
5. Phân công của Trưởng đơn vị:

Người được chỉ định viết hoặc sửa: Vũ Minh Tuyên

Ngày cần hoàn thành: 10/12/2014

Người chịu trách nhiệm xem xét: Vũ Văn Tinh

**T.PHÒNG KHVT:**



Vũ Văn Tinh

T. INH  
T. INH